

**KẾ HOẠCH**

**Triển khai Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021 – 2030**

Thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội về Phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030; Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030 (Chương trình); Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 15/02/2020 của Chính phủ về triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14 của Quốc hội; Quyết định số 1409/QĐ-TTg ngày 15/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội.

Để triển khai thực hiện Chương trình kịp thời và hiệu quả, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai với nội dung như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành, trách nhiệm của các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan trong việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 120/2020/QH14; Nghị quyết số 12/NQ-CP; Quyết định số 1409/QĐ-TTg đảm bảo đồng bộ, kịp thời, thống nhất, hiệu quả.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan trong việc tiến hành các hoạt động triển khai thực hiện Nghị quyết số 120/2020/QH14, Nghị quyết số 12/NQ-CP.

**2. Yêu cầu**

- Xây dựng tiến độ cụ thể thực hiện các nhiệm vụ theo đúng các nội dung của Nghị quyết số 120/2020/QH14, Nghị quyết số 12/NQ-CP đảm bảo thực hiện Nghị quyết nghiêm túc, hiệu quả và đúng mục tiêu của Chương trình đã được Quốc hội thông qua.

- Xác định nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 120/2020/QH14, Nghị quyết số 12/NQ-CP.

- Bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết



120/2020/QH14, Nghị quyết số 12/NQ-CP.

## **II. NỘI DUNG**

1. Các sở, ngành thuộc tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ quy định tại Nghị quyết số 120/2020/QH14, Nghị quyết số 12/NQ-CP và quy định pháp luật có liên quan và theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, khẩn trương triển khai các nhiệm vụ được giao tại các Phụ lục I và Phụ lục II kèm theo Kế hoạch này.

2. Rà soát, tham mưu UBND tỉnh xây dựng và ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật theo hướng dẫn của bộ, ngành trung ương; văn bản hướng dẫn thực hiện Chương trình theo phân cấp quản lý các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Gia Lai tại các quyết định của UBND tỉnh và quy định pháp luật có liên quan.

3. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện Chương trình theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản liên quan đến quản lý, điều hành thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

4. Tổ chức công tác kiểm tra, giám sát của Ban Chỉ đạo các cấp trong quá trình triển khai, thực hiện Chương trình đảm bảo đúng mục tiêu đã được phê duyệt.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Giám đốc các sở, ngành, Trưởng Ban Dân tộc tỉnh, các đơn vị liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ động, tích cực triển khai thực hiện Kế hoạch này đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả.


2. Các sở, ngành được giao chủ trì dự án, tiểu dự án thành phần thuộc Chương trình căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp với Ban Dân tộc khẩn trương hoàn thiện các nội dung đầu tư Chương trình; xây dựng tiêu chí, định mức phân bổ vốn Chương trình trung hạn và hằng năm; rà soát, bổ sung và xây dựng văn bản hướng dẫn thực hiện Chương trình; chủ trì phối hợp với Ban Dân tộc tổ chức điều hành, thực hiện các nội dung của Chương trình liên quan đến ngành, lĩnh vực được phân công quản lý; thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

3. Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí địa phương, hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền sâu rộng nhằm tạo sự đồng thuận trong xã hội, nhân dân về triển khai thực hiện Nghị quyết 120 và các văn bản liên quan đến quản lý, điều hành Chương trình.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giám sát việc thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 120 và các văn bản pháp luật có liên quan.

5. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ theo thẩm quyền, tổ chức kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia ở địa phương theo quy định; xây dựng kế hoạch và tổ chức

triển khai thực hiện Chương trình trên địa bàn; ban hành các văn bản liên quan đến chỉ đạo, điều hành, thực hiện kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình ở địa phương; nghiên cứu, ban hành các cơ chế chính sách, giải pháp huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực của địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện Chương trình; thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội, Nghị quyết số 12/NQ-CP của Chính phủ. UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành của tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện./. .

**Nơi nhận:**

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Ủy ban Dân tộc;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND các huyện, Tx, Tp;
- Lưu: VT, KTTH, KGVX, NL.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**CHỦ TỊCH**



**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Kpă Thuyên**



# PHỤ LỤC I

## DANH MỤC NHIỆM VỤ TỔNG KẾT CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA

## VÀ CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU GIAI ĐOẠN 2016-2020 ĐANG THỰC HIỆN

(Kèm theo Kế hoạch số: 2225 /KH-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2020 của UBND tỉnh Gia Lai)

STT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Cơ quan trình
1	2	3	4	5	6
1	Chương trình mục tiêu Giáo dục vùng núi, vùng dân tộc thiểu số, vùng khó khăn	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Năm 2020	UBND tỉnh
2	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững	Sở Lao động – TB&XH	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Quý IV/2020	UBND tỉnh
3	Chương trình mục tiêu phát triển hệ thống trợ giúp xã hội	Sở Lao động – TB&XH	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Quý IV/2020	UBND tỉnh
4	Chương trình mục tiêu giáo dục nghề nghiệp – Việc làm và an toàn lao động	Sở Lao động – TB&XH	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Quý IV/2020	UBND tỉnh
5	Xây dựng nhà ở cho người nghèo theo Quyết định 33/2015/QĐ-TT ngày 10/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ	Sở Xây dựng	Sở Lao động TB&XH, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch vàĐT, Ngân hàng chính sách xã hội, UBND cấp	Quý IV/2020	Sở Xây dựng

	Chương trình mục tiêu ứng phó biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh giai đoạn 2016-2020	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở NN&PTNT, Đài khí tượng thủy văn Khu vực Tây nguyên, các huyện, thị xã, thành phố	UBND tỉnh
7	Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các địa phương	UBND tỉnh
8	Dự án tăng cường đầu tư xây dựng, phát triển hệ thống thiết chế văn hóa	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các địa phương	UBND tỉnh
9	Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới	Sở NN&PTNT	Các sở, ngành, UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan	UBND tỉnh





## PHỤ LỤC II

**DANH MỤC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH GIA LAI**  
**GIAI ĐOẠN 2021-2030 THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 120/2020/QH14 CỦA QUỐC HỘI**

(Kèm theo Kế hoạch số 2225 /KH-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2020 của UBND tỉnh Gia Lai)

STT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Cấp trình
1	2	3	4	5	6
1	Kiểm toàn tổ chức bộ máy Ban Chỉ đạo thực hiện các Chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện Chương trình	Quý IV/2020	UBND tỉnh
2	Phân định vùng dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Gia Lai theo trình độ phát triển	Ban Dân tộc	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện Chương trình	Quý IV/2020	UBND tỉnh
3	Xác định các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù trên địa bàn tỉnh Gia Lai	Ban Dân tộc	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện Chương trình	Quý IV/2020	Ban Dân tộc
4	Đề án thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2030	Ban Dân tộc	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện Chương trình	Quý IV/2020	UBND tỉnh
5	Báo cáo hằng năm, giữa kỳ về kết quả thực hiện Đề án Chương trình MTQG phát triển	Ban Dân tộc	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Theo quy chế quản lý	UBND tỉnh



	Kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh		thực hiện Chương trình	Chương trình	
6	Báo cáo đánh giá 5 năm kết quả thực hiện Chương trình giai đoạn I (2021-2025) trên địa bàn tỉnh	Ban Dân tộc	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện Chương trình	Khi có hướng dẫn của bộ, ngành trung ương	UBND tỉnh
7	Các giải pháp giải quyết đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh	Ban Dân tộc	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện Chương trình	Khi có hướng dẫn của bộ, ngành trung ương	UBND tỉnh
8	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bổ trí, sử dụng hợp lý đội ngũ cán bộ dân tộc thiểu số; tạo nguồn cán bộ nữ dân tộc thiểu số, hỗ trợ nâng cao năng lực để tham gia vị trí quản lý lãnh đạo ở các cơ quan Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh	Sở Nội vụ	Ban Dân tộc, các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Khi có hướng dẫn của bộ, ngành trung ương	UBND tỉnh
9	Thẩm định nguồn vốn, khả năng cân đối vốn thực hiện Đề án Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2030	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Ban Dân tộc, các sở, ngành liên quan	Theo quy định của Luật Đầu tư công	Sở Kế hoạch và Đầu tư
10	Báo cáo hàng năm, giữa nhiệm kỳ về kết quả thực hiện Chương trình	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Ban Dân tộc, các sở, ngành, UBND cấp huyện	Khi có hướng dẫn của bộ, ngành trung ương	UBND tỉnh





	Tổng hợp báo cáo đánh giá 5 năm kết quả thực hiện Chương trình giai đoạn 1 (2021-2025)	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Ban Dân tộc, các sở, ngành, UBND cấp huyện	Khi có hướng dẫn của bộ, ngành trung ương	UBND tỉnh
12	Hướng dẫn phân bổ và sử dụng kinh phí sự nghiệp bảo đảm thực hiện Chương trình và các nhiệm vụ, giải pháp khác để đạt được mục tiêu Đề án	Sở Tài chính	Ban Dân tộc và các sở, ngành, liên quan	Khi có hướng dẫn của bộ, ngành trung ương	Sở Tài chính
13	Hướng dẫn thực hiện chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện Chương trình	Ngân hàng Nhà nước tỉnh	NHCSXH – Chi nhánh tỉnh Gia Lai, Ban Dân tộc, các sở, ngành liên quan	Khi có hướng dẫn của bộ, ngành trung ương	Ngân hàng Nhà nước tỉnh
14	Quy hoạch, sắp xếp, bố trí ổn định dân cư ở những nơi cần thiết; phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Ban Dân tộc, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các sở, ngành, địa phương liên quan	Khi có hướng dẫn của bộ, ngành trung ương	UBND tỉnh
15	Giải pháp về chính sách an sinh xã hội, đào tạo nghề và giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động, đào tạo nguồn nhân lực đối với lao động dân tộc thiểu số, thanh niên dân tộc thiểu số sau khi tốt nghiệp đại học, cao đẳng và đào tạo nghề	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Ban Dân tộc, các sở, ngành và địa phương liên quan	Khi có hướng dẫn của bộ, ngành trung ương	UBND tỉnh
16	Giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa	Sở Giáo dục	Các Sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã,	Khi có hướng dẫn của bộ,	UBND tỉnh





	Ban tỉnh; đổi mới phương thức và mô hình hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú; Nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên các trường PTDTNT, PTDTBT	Và Đào tạo	thành phố	ngành trung ương	
17	Đề xuất chế độ hỗ trợ việc ăn, ở cho học sinh vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các Sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Khi có hướng dẫn của bộ, ngành trung ương	UBND tỉnh
18	Đề xuất công tác cử tuyển, chế độ dự bị đại học đối với học sinh dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các Sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Khi có hướng dẫn của bộ, ngành trung ương	UBND tỉnh
19	Đề xuất cơ chế chăm lo đời sống cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các Sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Khi có hướng dẫn của bộ, ngành trung ương	UBND tỉnh
20	Đề xuất nhu cầu đầu tư xây dựng kiên cố hóa trường, lớp phục vụ việc giảng dạy, học tập và các công trình phụ trợ phục vụ việc nuôi dưỡng, chăm sóc, sinh hoạt của học sinh các trường PTDTNT, PTDTBT	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Ban Dân tộc, Sở Tài chính; UBND cấp huyện	Khi có hướng dẫn của bộ, ngành trung ương	UBND tỉnh
21	Nâng cao tỷ lệ khám, chữa bệnh và chất lượng các dịch vụ y tế, nhất là khám, chữa bệnh ban đầu ở tuyến cơ sở; phát triển y học dân tộc kết hợp với y học hiện đại	Sở Y tế	Ban Dân tộc, các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Khi có hướng dẫn của bộ, ngành trung ương	UBND tỉnh



	Kế hoạch phòng chống suy dinh dưỡng ở trẻ em, nâng cao sức khỏe, tầm vóc thanh niên dân tộc thiểu số. Đào tạo phát triển nguồn nhân lực, có chế độ đào tạo cán bộ có trình độ chuyên môn sâu là người dân tộc thiểu số ở địa phương	Sở Y tế	Ban Dân tộc, các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Khi có hướng dẫn của bộ, ngành trung ương	UBND tỉnh
23	Kế hoạch đầu tư xây dựng hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở ở từng vùng, từng địa phương; đầu tư tu bổ, bảo tồn các công trình di tích lịch sử, văn hóa; sưu tầm, bảo tồn và phát huy có hiệu quả giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể của các dân tộc thiểu số	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Ban Dân tộc, các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Khi có hướng dẫn của bộ, ngành trung ương	
24	Chương trình mục tiêu xử lý triệt để cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng thuộc các đối tượng công ích	Sở Tài nguyên và Môi trường	Ban Dân tộc, các sở, ngành và UBND cấp huyện	Khi có hướng dẫn của bộ, ngành trung ương	UBND tỉnh
25	Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Ban Dân tộc, các sở, ngành và UBND cấp huyện	Khi có hướng dẫn của bộ, ngành trung ương	UBND tỉnh
26	Giải pháp về phát triển giao thông phục vụ sản xuất và đời sống, thúc đẩy giao thương hàng hóa trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	Sở Giao thông vận tải	Ban Dân tộc, các sở, ngành, UBND cấp huyện	Khi có hướng dẫn của bộ, ngành trung ương	UBND tỉnh
27	Quy hoạch, sắp xếp, bố trí ổn định dân cư ở những nơi cần thiết; giải pháp hỗ trợ nhà ở đối với hộ dân tộc thiểu số và hộ nghèo vùng	Sở Xây dựng	Ban Dân tộc, các sở, ngành, UBND cấp huyện	Khi có hướng dẫn của bộ, ngành trung ương	UBND tỉnh





đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi				ngành trung ương	
28	Kế hoạch thông tin, tuyên truyền triển khai thực hiện Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội	Sở Thông tin và Truyền thông	Cơ quan báo chí địa phương, trung ương thường trú trên địa bàn tỉnh, hệ thống thông tin cơ sở	Theo hướng dẫn của bộ, ngành trung ương	Sở Thông tin và Truyền thông
29	Kế hoạch phát triển chợ cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030	Sở Công Thương	Ban Dân tộc, các sở, ngành, UBND cấp huyện	Khi có hướng dẫn của bộ, ngành trung ương	
30	Thúc đẩy tiêu thụ, xúc tiến thương mại, kết nối, quảng bá các sản phẩm của vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thông qua các hệ thống kênh phân phối (chợ, siêu thị, trung tâm thương mại, điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP...)	Sở Công Thương	Ban Dân tộc, các sở, ngành, UBND cấp huyện	Khi có hướng dẫn của bộ, ngành trung ương	
31	Ứng dụng, chuyển giao khoa học kỹ thuật, công nghệ cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	Sở Khoa học và Công nghệ	Ban Dân tộc, các sở, ngành	Khi có hướng dẫn của bộ, ngành trung ương	UBND tỉnh
32	Giai pháp về đầu tư nguồn lực khu vực phòng thủ các vùng biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	Ban Dân tộc, các sở, ngành	Khi có hướng dẫn của bộ, ngành trung ương	UBND tỉnh